|  |  |
| --- | --- |
| BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 6646/BC-BKHĐT | *Hà Nội, ngày 20 tháng 8 năm 2024* |

# **BÁO CÁO**

# **Đánh giá tác động của chính sách trong xây dựng dự thảo Quyết định ban hành Bộ chỉ tiêu** giám sát, đánh giá về nông nghiệp, nông dân và nông thôn

**I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ**

**1. Bối cảnh xây dựng chính sách**

Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XIII) về nông nghiệp, nông dân và nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045 (viết gọn Nghị quyết số 19-NQ/TW) đã xác định rõ “Nông nghiệp, nông dân, nông thôn là ba thành tố có quan hệ mật thiết, gắn bó, không thể tách rời; có vai trò, vị trí rất quan trọng trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; là cơ sở, lực lượng to lớn trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá, con người Việt Nam, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế”.Vì vậy, việc tập trung phát triển nông nghiệp, nông dân và nông thôn là một trong những nhiệm vụ hàng đầu trong quá trình phát triển đất nước theo hướng bền vững.

Với quan điểm nêu trên, Nghị quyết số 19-NQ/TW đã đưa ra 03 mục tiêu tổng quát:

- Nông dân và cư dân nông thôn có trình độ, đời sống vật chất và tinh thần ngày càng cao, làm chủ quá trình phát triển nông nghiệp, nông thôn.

- Nông nghiệp phát triển nhanh, bền vững, hiệu quả, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực quốc gia, quy mô sản xuất hàng hoá nông sản ngày càng lớn, bảo đảm môi trường sinh thái, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Nông thôn phát triển toàn diện, có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, cơ cấu kinh tế và hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, môi trường sống an toàn, lành mạnh, giàu bản sắc văn hoá dân tộc; an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững; tổ chức Đảng và hệ thống chính trị ở cơ sở trong sạch, vững mạnh.

Đồng thời, Nghị quyết số 19-NQ/TW cũng đặt ra các mục tiêu cụ thể đến năm 2030:

- Tốc độ tăng trưởng GDP ngành nông nghiệp phấn đấu đạt bình quân khoảng 3%/năm; tăng năng suất lao động nông nghiệp bình quân từ 5,5 - 6%/năm.

- Tốc độ tăng trưởng công nghiệp, dịch vụ nông thôn phấn đấu đạt bình quân trên 10%/năm.

- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới trên 90%, trong đó, phấn đấu 50% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; Số đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới trên 70%, trong đó, phấn đấu 35% số đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

- Thu nhập bình quân của người dân nông thôn năm 2030 phấn đấu tăng gấp 2,5 - 3 lần so với năm 2020.

- Tỷ lệ hộ gia đình nông thôn được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn đạt 80%.

- Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội dưới 20%; bình quân hằng năm đào tạo nghề cho khoảng 1,5 triệu lao động nông thôn.

- Tỷ lệ che phủ rừng ổn định ở mức 42%; Nâng cao năng suất, chất lượng rừng; Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt nông thôn được thu gom, xử lý theo quy định đạt 90%.

Trên cơ sở Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 27/02/2023, Chính phủ đã ra Nghị quyết số 26/NQ-CP ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ chỉ tiêu giám sát, đánh giá thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW.

Khoản 10 Điều 3 Luật Thống kê quy định: *“Hệ thống chỉ tiêu thống kê gồm danh mục và nội dung chỉ tiêu thống kê. Danh mục chỉ tiêu thống kê gồm mã số, nhóm, tên chỉ tiêu. Nội dung chỉ tiêu thống kê gồm khái niệm, phương pháp tính, phân tổ chủ yếu, kỳ công bố, nguồn số liệu của chỉ tiêu thống kê và cơ quan chịu trách nhiệm thu thập, tổng hợp”.*

Theo điểm b khoản 1 Điều 10 Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thống kê: *“Hệ thống chỉ tiêu thống kê bộ, ngành liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, liên kết vùng gồm các chỉ tiêu thống kê có tính chất tổng hợp, đa ngành, đa lĩnh vực, phục vụ đánh giá, giám sát việc thực hiện pháp luật chuyên ngành, chiến lược, chính sách, chương trình, mục tiêu quốc gia”.*

**2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

**2.1. Mục tiêu chung**

Mục tiêu của việc xây dựng Quyết định ban hành Bộ chỉ tiêu giám sát, đánh giá về nông nghiệp, nông dân và nông thôn (sau đây viết gọn là dự thảo Quyết định) nhằm hình thành khung pháp lý cần thiết để thu thập đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, hiệu quả và đáp ứng nhu cầu thông tin thống kê giám sát, đánh giá thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW.

**2.2. Mục tiêu cụ thể**

-Quy định các chỉ tiêu thống kê phản ánh toàn diện, khách quan, thực chất tình hình phát triển nông nghiệp, nông dân và nông thôn.

- Chuẩn hóa nội dung các chỉ tiêu thống kê về nông nghiệp, nông dân và nông thôn bảo đảm tính khoa học, thống nhất và khả thi nhằm thực hiện đồng bộ trong thực tiễn.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm và sự phối hợp của cơ quan thống kê trung ương và Bộ, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan trong việc biên soạn, công bố và giải trình số liệu các chỉ tiêu thống kê về nông nghiệp, nông dân và nông thôn.

**II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH**

Theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thì trách nhiệm của cơ quan đề nghị xây dựng Quyết định cần xây dựng nội dung của chính sách và đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng Quyết định mà thực chất là đánh giá tính khả thi và viết báo cáo đánh giá tác động của dự thảo Quyết định. Nội dung của báo cáo đánh giá tác động phải nêu rõ các vấn đề cần giải quyết và các giải pháp đối với từng vấn đề; chi phí, lợi ích của các giải pháp; so sánh chi phí, lợi ích của các giải pháp.

Nhằm cung cấp đầy đủ các thông tin làm cơ sở cho việc xây dựng dự thảo Quyết định đáp ứng được với yêu cầu chung, việc đánh giá tác động của dự thảo Quyết định (RIA) sẽ góp phần nêu rõ các vấn đề cần giải quyết và các giải pháp đối với từng vấn đề.

Mục tiêu của báo cáo này nhằm đánh giá tác động kinh tế - xã hội đối với một số nội dung chủ yếu trong dự thảo Quyết định góp phần củng cố cơ sở thực tiễn cho việc xây dựng và hoàn thiện dự thảo Quyết định, giúp Thủ tướng Chính phủ có đầy đủ cơ sở trong việc quyết định thông qua dự thảo Quyết định này.

Quá trình thực hiện RIA đã đưa ra được các phương án cụ thể, đánh giá tác động tích cực và tiêu cực của các phương án và trình bày kết quả đánh giá để so sánh các phương án với nhau một cách rõ ràng. Trong quá trình đánh giá, nhiều phương án lựa chọn cho một số quy định trong dự thảo Quyết định đã được cân nhắc; các thông tin về tác động tích cực và tác động tiêu cực của các phương án lựa chọn cũng đã được đưa ra thảo luận. Các thông tin đó đặc biệt có ích khi còn có nhiều ý kiến khác nhau về nội dung dự thảo Quyết định.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã thảo luận, phân tích để xác định **02 chính sách lớn** cần được đánh giá gồm:

a) Cần thiết ban hành Bộ chỉ tiêu giám sát, đánh giá về nông nghiệp, nông dân và nông thôn.

b) Lồng ghép thu thập thông tin các chỉ tiêu giám sát, đánh giá về nông nghiệp, nông dân và nông thôn trong các cuộc điều tra thống kê.

**1. Chính sách 1: Cần thiết ban hành Bộ chỉ tiêu giám sát, đánh giá về nông nghiệp, nông dân và nông thôn**

***1.1. Xác định vấn đề***

Nông nghiệp, nông dân, nông thôn luôn có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với sự ổn định và phát triển kinh tế - xã hội; đây cũng là những vấn đề có tính chất chiến lược trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam. Tuy nhiên, cho đến nay, Việt Nam chưa có Bộ chỉ tiêu thống kê quy định đầy đủ và cụ thể về nông nghiệp, nông dân và nông thôn. Hiện nay, thiếu các chỉ tiêu phản ánh chất lượng, hiệu quả của quá trình sản xuất nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp và nông thôn; thiếu những chỉ tiêu phản ánh phát triển bền vững của nông nghiệp, nông thôn. Ngoài ra, các thông tin về nông dân và nông thôn đang còn nhiều khoảng trống do có rất ít các thông tin để phục vụ quản lý nhà nước về khía cạnh này.

Việc nghiên cứu xây dựng, ban hành Bộ chỉ tiêu thống kê về nông nghiệp, nông dân và nông thôn Việt Nam nhằm đánh giá tình hình phát triển toàn diện của nông nghiệp, nông dân và nông thôn; phù hợp với yêu cầu thực tiễn trong tình hình mới và đảm bảo cung cấp thông tin thống kê chính xác, đầy đủ, kịp thời để đánh giá tình hình phát triển nông nghiệp, nông dân và nông thôn phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp lãnh đạo chính quyền.

***1.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề***

Mục tiêu của chính sách này nhằm cung cấp đầy đủ số liệu, phản ánh sát thực và toàn diện bức tranh phát triển về nông nghiệp, nông dân và nông thôn, đáp ứng nhu cầu thông tin của Đảng, Nhà nước, các đối tượng dùng tin trong và ngoài nước trong việc giám sát, đánh giá đường lối, chính sách, chiến lược phát triển về lĩnh vực này.

***1.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề***

a) Ban hành Bộ chỉ tiêu giám sát, đánh giá về nông nghiệp, nông dân và nông thôn.

b) Giữ nguyên hiện trạng, không ban hành Bộ chỉ tiêu giám sát, đánh giá về nông nghiệp, nông dân và nông thôn.

***1.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan***

*1.4.1. Giải pháp 1: Ban hành Bộ chỉ tiêu giám sát, đánh giá về nông nghiệp, nông dân và nông thôn*

Mục tiêu giải quyết vấn đề: Cung cấp đầy đủ số liệu, phản ánh sát thực và toàn diện bức tranh phát triển về nông nghiệp, nông dân và nông thôn, đáp ứng nhu cầu thông tin của Đảng, Nhà nước, các đối tượng dùng tin trong việc giám sát, đánh giá Nghị quyết số 19-NQ/TW.

a) Tác động đối với hệ thống pháp luật

- Tác động tích cực: Bảo đảm sự thống nhất giữa quy định của pháp luật và thực tiễn, hoạt động thống kê được đồng bộ, hoàn thiện; qua đó, nâng cao hiệu quả hoạt động công tác thống kê.

- Tác động tiêu cực: Về cơ bản, chính sách này không có tác động tiêu cực đến hệ thống pháp luật. Tuy nhiên, việc thực thi chính sách đòi hỏi bổ sung nhân lực, chi phí để nghiên cứu xây dựng văn bản hướng dẫn thi hành cũng như duy trì thực hiện, thanh tra, kiểm tra bảo đảm tuân thủ Luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

b) Tác động về kinh tế

(i) Tác động tích cực (lợi ích)

- Đối với Nhà nước: Bảo đảm có nguồn thông tin thống kê đầy đủ, tin cậy, kịp thời, chính xác để phục vụ nhu cầu giám sát, đánh giá về nông nghiệp, nông dân và nông thôn ở các cấp (Trung ương, Bộ, ngành, địa phương).

- Đối với người dân: Tiếp cận được đầy đủ số liệu về nông nghiệp, nông dân và nông thôn.

- Đối với doanh nghiệp: Tiếp cận được đầy đủ số liệu về nông nghiệp, nông dân và nông thôn.

(ii) Tác động tiêu cực (chi phí)

- Đối với Nhà nước: Tác động tiêu cực của phương án này lên các đối tượng là rất hạn chế, chủ yếu là việc Nhà nước tăng chi phí không đáng kể trong việc nghiên cứu, xây dựng văn bản hướng dẫn thi hành.

- Đối với người dân: Không bị ảnh hưởng tiêu cực bởi quy định này.

- Đối với doanh nghiệp: Không bị ảnh hưởng tiêu cực bởi quy định này.

c) Tác động về xã hội

- Tác động tích cực: Giúp cơ quan, tổ chức và cá nhân sử dụng số liệu để kịp thời đáp ứng những đề xuất, nhu cầu về số liệu thống kê nông nghiệp, nông dân, nông thôn đang rất đa dạng, phức tạp.

- Tác động tiêu cực: Không bị ảnh hưởng tiêu cực bởi quy định này.

d) Tác động về giới

Giải pháp này không có tác động về giới.

đ) Tác động về thủ tục hành chính

Giải pháp này không làm phát sinh thủ tục hành chính.

*1.4.2. Giải pháp 2: Giữ nguyên hiện trạng, không ban hành Bộ chỉ tiêu giám sát, đánh giá về nông nghiệp, nông dân và nông thôn*

Nếu lựa chọn giải pháp giữ nguyên hiện trạng sẽ không giải quyết được những hạn chế, bất cập như đã đề cập ở trên. Chính phủ sẽ gặp khó khăn khi không có đủ thông tin trong việc đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu, kế hoạch phát triển về nông nghiệp, nông dân và nông thôn.

a) Tác động đối với hệ thống pháp luật

- Tác động tích cực: Không mất chi phí để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật về thống kê.

- Tác động tiêu cực: Không thể chế hóa được quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước trong tình hình mới.

b) Tác động về kinh tế

(i) Tác động tích cực (lợi ích)

- Đối với Nhà nước: Không làm phát sinh chi phí nghiên cứu.

- Đối với người dân: Không có tác động tích cực nếu chọn giải pháp này.

- Đối với doanh nghiệp: Không có tác động tích cực nếu chọn giải pháp này.

(ii) Tác động tiêu cực (chi phí)

- Đối với Nhà nước: Không ban hành Bộ chỉ tiêu giám sát, đánh giá về nông nghiệp, nông dân và nông thôn sẽ không có đầy đủ số liệu phục vụ cho việc giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW.

- Đối với người dân: Có tác động tiêu cực đối với người dân khi các chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước không được tổ chức triển khai thực hiện hoặc không bảo đảm tính khả thi.

- Đối với doanh nghiệp: Có tác động tiêu cực đối với doanh nghiệp khi các chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước không được tổ chức triển khai thực hiện hoặc không bảo đảm tính khả thi.

c) Tác động về xã hội

- Tác động tích cực: Không có tác động tích cực nếu chọn giải pháp này.

- Tác động tiêu cực: Các quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước được cụ thể hóa bằng các chính sách, hoạch định chiến lược, quy hoạch,… cho nên không có và thiếu thông tin thống kê sẽ dẫn đến các đánh giá, dự báo tình hình không khả thi, không phản ánh đầy đủ thực tiễn đời sống kinh tế - xã hội và không bảo đảm kịp thời việc theo dõi, kiểm tra giám sát thực hiện chiến lược, kế hoạch, chính sách phát triển kinh tế - xã hội.

d) Tác động về giới

Giải pháp này không có tác động về giới.

đ) Tác động về thủ tục hành chính

Giải pháp này không làm phát sinh thủ tục hành chính.

***1.5. Kiến nghị lựa chọn giải pháp***

Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho rằng giải pháp ban hành Bộ chỉ tiêu giám sát, đánh giá về nông nghiệp, nông dân và nông thôn là hợp lý và có lợi nhất đối với hoạt động thống kê. Thực hiện giải pháp này sẽ cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin thống kê về nông nghiệp, nông dân và nông thôn, đáp ứng được nhu cầu số liệu đánh giá thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW.

**2. Chính sách 2: Lồng ghép thu thập thông tin các chỉ tiêu giám sát, đánh giá về nông nghiệp, nông dân và nông thôn trong các cuộc điều tra thống kê**

***2.1. Xác định vấn đề***

Theo Luật Thống kê, thông tin của các chỉ tiêu thống kê trong dự thảo Bộ chỉ tiêu được thu thập theo 03 hình thức: Điều tra thống kê; Chế độ báo cáo thống kê và Khai thác cơ sở dữ liệu hành chính. Theo xu hướng chung của quốc tế, thu thập thông tin thống kê nên tận dụng nguồn thông tin sẵn có để giảm chi phí trong việc thực hiện các cuộc điều tra thống kê. Thống kê Việt Nam đang trong quá trình hội nhập nên cũng không thể ở ngoài xu hướng chung của hoạt động thống kê quốc tế. Tuy nhiên, ở Việt Nam hiện nay, điều tra thống kê vẫn là nguồn thông tin đầu vào quan trọng nhất vì nội dung thông tin thu thập qua điều tra thống kê đáp ứng nguồn thông tin phong phú, đa dạng, phản ánh được nhiều mặt của đời sống kinh tế - xã hội với chất lượng số liệu thống kê ngày càng được nâng lên.

Theo Điều 10 Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê, dự thảo Bộ chỉ tiêu giám sát, đánh giá về nông nghiệp, nông dân và nông thôn là bộ chỉ tiêu thống kê bộ, ngành liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, liên kết vùng gồm các chỉ tiêu thống kê có tính chất tổng hợp, đa ngành, đa lĩnh vực, phục vụ đánh giá, giám sát việc thực hiện pháp luật chuyên ngành, chiến lược, chính sách, chương trình, mục tiêu quốc gia. Tại dự thảo Bộ chỉ tiêu quy định nhiều chỉ tiêu thống kê có nguồn thông tin được thu thập thông qua các cuộc điều tra thống kê, bao gồm các cuộc điều tra của ngành Thống kê và các cuộc điều tra do Bộ, ngành thực hiện.

Vì vậy, vấn đề cần thiết đặt ra phải nghiên cứu, xem xét, rà soát việc tổ chức các cuộc điều tra nhằm thu thập thông tin các chỉ tiêu thống kê quy định tại dự thảo Bộ chỉ tiêu cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và bảo đảm tính khả thi.

***2.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề***

Việc thực hiện lồng ghép thu thập thông tin các chỉ tiêu giám sát, đánh giá về nông nghiệp, nông dân và nông thôn trong các cuộc điều tra thống kê nhằm:

- Giảm gánh nặng cho người cung cấp thông tin.

- Tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu quả hoạt động của công tác thống kê.

***2.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề***

a) Lồng ghép thu thập thông tin các chỉ tiêu giám sát, đánh giá về nông nghiệp, nông dân và nông thôn trong các cuộc điều tra thống kê.

b) Tổ chức riêng các cuộc điều tra thu thập thông tin các chỉ tiêu giám sát, đánh giá về nông nghiệp, nông dân và nông thôn.

***2.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan***

*2.4.1. Giải pháp 1: Lồng ghép thu thập thông tin các chỉ tiêu giám sát, đánh giá về nông nghiệp, nông dân và nông thôn trong các cuộc điều tra thống kê*

Mục tiêu giải quyết vấn đề: (i) Giảm gánh nặng cho người cung cấp thông tin; (ii) Tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu quả hoạt động của công tác thống kê.

a) Tác động đối với hệ thống pháp luật

- Tác động tích cực: Tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu quả hoạt động của công tác thống kê.

- Tác động tiêu cực: Về cơ bản, chính sách này không có tác động tiêu cực đến hệ thống pháp luật. Tuy nhiên, việc thực thi chính sách đòi hỏi bổ sung nhân lực, chi phí để nghiên cứu xây dựng văn bản hướng dẫn thi hành cũng như duy trì thực hiện, thanh tra, kiểm tra bảo đảm tuân thủ Luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

b) Tác động về kinh tế

(i) Tác động tích cực (lợi ích)

- Đối với Nhà nước: Tiết kiệm chi phí, thời gian, nguồn lực và nâng cao hiệu quả hoạt động của công tác thống kê.

- Đối với người dân: Giảm gánh nặng cho việc cung cấp thông tin.

- Đối với doanh nghiệp: Giảm gánh nặng cho việc cung cấp thông tin.

(ii) Tác động tiêu cực (chi phí)

- Đối với Nhà nước: Tác động tiêu cực của phương án này lên các đối tượng là rất hạn chế, chủ yếu là việc Nhà nước tăng chi phí không đáng kể trong việc nghiên cứu, rà soát, lồng ghép việc thu thập thông tin các chỉ tiêu giám sát, đánh giá về nông nghiệp, nông dân và nông thôn trong các cuộc điều tra thống kê hiện có.

- Đối với người dân: Không bị ảnh hưởng tiêu cực bởi quy định này.

- Đối với doanh nghiệp: Không bị ảnh hưởng tiêu cực bởi quy định này.

c) Tác động về xã hội

- Tác động tích cực: Giảm gánh nặng cho việc cung cấp thông tin.

- Tác động tiêu cực: Không bị ảnh hưởng tiêu cực bởi quy định này.

d) Tác động về giới

Giải pháp này không có tác động về giới.

đ) Tác động về thủ tục hành chính

Giải pháp này không làm phát sinh thủ tục hành chính.

*2.4.2. Giải pháp 2: Tổ chức riêng các cuộc điều tra thu thập thông tin các chỉ tiêu giám sát, đánh giá về nông nghiệp, nông dân và nông thôn*

Nếu lựa chọn giải pháp tổ chức riêng các cuộc điều tra thu thập thông tin các chỉ tiêu giám sát, đánh giá về nông nghiệp, nông dân và nông thôn sẽ gây gánh nặng cho người cung cấp thông tin và gây tốn kém ngân sách của Nhà nước. Vì lĩnh vực nông nghiệp, nông dân và nông thôn tương đối rộng và quan trọng nên cần phải tổ chức số lượng lớn các cuộc điều tra thống kê để thu thập đầy đủ thông tin các chỉ tiêu.

a) Tác động đối với hệ thống pháp luật

- Tác động tích cực: Không có tác động tích cực nếu chọn giải pháp này.

- Tác động tiêu cực: Tốn kém chi phí để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật về thống kê.

b) Tác động về kinh tế

(i) Tác động tích cực (lợi ích)

- Đối với Nhà nước: Không có tác động tích cực nếu chọn giải pháp này.

- Đối với người dân: Không có tác động tích cực nếu chọn giải pháp này.

- Đối với doanh nghiệp: Không có tác động tích cực nếu chọn giải pháp này.

(ii) Tác động tiêu cực (chi phí)

- Đối với Nhà nước: Tốn kém ngân sách, thời gian, nguồn lực để tổ chức thực hiện các cuộc điều tra thống kê.

- Đối với người dân: Tốn kém thời gian và gây gánh nặng cho việc cung cấp thông tin.

- Đối với doanh nghiệp: Tốn kém thời gian và gây gánh nặng cho việc cung cấp thông tin.

c) Tác động về xã hội

- Tác động tích cực: Không có tác động tích cực nếu chọn giải pháp này.

- Tác động tiêu cực: Tốn kém thời gian và gây gánh nặng cho việc cung cấp thông tin.

d) Tác động về giới

Giải pháp này không có tác động về giới.

đ) Tác động về thủ tục hành chính

Giải pháp này không làm phát sinh thủ tục hành chính.

***2.5. Kiến nghị lựa chọn giải pháp***

Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho rằng giải pháp lồng ghép thu thập thông tin các chỉ tiêu giám sát, đánh giá về nông nghiệp, nông dân và nông thôn trong các cuộc điều tra thống kê là hợp lý và có lợi nhất đối với hoạt động thống kê. Thực hiện giải pháp này sẽ đem lại nhiều lợi ích cho quá trình thực hiện cũng như kết quả cuối cùng: Giảm gánh nặng cho người cung cấp thông tin; Tiết kiệm chi phí và tăng hiệu quả của hoạt động thống kê đối với việc thu thập, biên soạn các chỉ tiêu thống kê nhằm đáp ứng nhu cầu của Đảng và Nhà nước đánh giá, giám sát việc thực hiện chính sách, chương trình, mục tiêu quốc gia về nông nghiệp, nông dân và nông thôn.

**III. QUÁ TRÌNH THAM VẤN**

Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã trực tiếp tham khảo ý kiến của các chuyên gia thống kê, các công chức làm công tác thống kê và một số chuyên gia có kinh nghiệm trong công tác đánh giá tác động các dự án luật, pháp lệnh.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư cũng tham khảo các thông tin, sử dụng dữ liệu từ một số trang web; sử dụng kết quả, báo cáo sẵn có của cơ quan thống kê; tham khảo kết quả nghiên cứu của một số tổ chức quốc tế và tham khảo kinh nghiệm quốc tế về các vấn đề liên quan đến hoạt động thống kê.

Báo cáo cũng đã được lấy ý kiến tham vấn trực tiếp của các chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý, công chức làm công tác thống kê trong hệ thống tổ chức thống kê tập trung và tổ chức thống kê Bộ, ngành để bổ sung và hoàn thiện hơn.

Trên đây là báo cáo đánh giá tác động của chính sách đối với dự thảo Quyết định ban hành Bộ chỉ tiêu giám sát, đánh giá về nông nghiệp, nông dân và nông thôn./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thủ tướng Chính phủ;  - Các Phó TTg (để báo cáo);  - Văn phòng Chính phủ;  - Vụ Pháp chế;  - Lưu: VT, TCTK. | **KT. BỘ TRƯỞNG**  **THỨ TRƯỞNG** Trần Quốc Phương |